

Phụ lục
Danh mục tài sản điều chuyển

(Kèm theo Quyết định số: 802/QĐ-UBND ngày 5/ 5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Đơn vị có tài sản điều chuyển	Đơn vị được nhận tài sản điều chuyển	Tên tài sản (chi tiết theo từng tài sản)	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm xây dựng và đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo sổ kế toán (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ kế toán (đồng)	Mục đích sử dụng trước khi điều chuyển	Mục đích sử dụng sau khi điều chuyển	Lý do điều chuyển
1	UBND xã Thiện Thuật	Trường PTDTBT THCS Quang Trung	Trụ sở UBND xã Quang Trung cũ (trụ sở cũ) thôn Nà Tèo, xã Thiện Thuật	Đất	m2	1.311,0	1992	367.080.000	367.080.000	Trụ sở làm việc	Cơ sở hoạt động sự nghiệp	Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công
			Nhà làm việc	Nhà	m2	268,6	1992	784.977.000	0			
			Nhà bếp 1 tầng cấp IV	Nhà	m2	68,2	1996	Không xác định	0			
			Nhà vệ sinh	Nhà	m2	14	1996	Không xác định	0			
2	UBND xã Thiện Thuật	Trường PTDTBT Tiểu học Quang Trung	Trụ sở UBND xã Quang Trung cũ (trụ sở mới) thôn Nà Tèo, xã Thiện Thuật	Đất	m2	1.670,8	2018	467.824.000	467.824.000			
			Nhà làm việc 2 tầng	Nhà	m2	375,4	2018	3.874.460.905	2.634.633.415			
			Nhà vệ sinh	Nhà	m2	20	2019	27.125.000	8.137.500			
			Sân ủy ban	Sân			2019	10.000.000	3.000.000			
			Nhà bếp	Nhà	m2	50	2022	50.000.000	30.000.000			
			Nhà làm việc cấp 4 (trước đây cho Công an xã mượn sử dụng)	Nhà	m2	49,5	2022	49.500.000	29.700.000			

			TỔNG CỘNG									
--	--	--	-----------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

- Hướng dẫn:**
- (1) Tên đơn vị: Sắp xếp chia theo **các xã là đơn vị hành chính mới.**
 - (2) Mỗi cơ sở nhà, đất có khuôn viên riêng biệt, độc lập thì được xác định là 01 cơ sở nhà, đất.
 - (3) - Đất: Xác định theo hồ sơ có tại thời điểm kiểm kê như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Bản đồ hiện trạng vị trí, Quyết định giao/cho thuê đất, Quyết định

(4) Điền đầy đủ thông tin địa chỉ của cơ sở nhà đất theo ví dụ: Số 01, đường Trần Phú, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn.

(5) Điền đầy đủ thông tin theo ví dụ: GCN QSDĐ số BP 123456 do UBND tỉnh cấp ngày 01/01/2010. Trường hợp chưa được cấp GCN QSDĐ thì ghi "Chưa được

(6) Mục đích sử dụng: Theo mục đích được ghi trên GCN QSDĐ hoặc theo thực tế.

(7) Diện tích được làm tròn đến 1 số thập phân, ví dụ: 100,5 m²

(8), (9) Căn cứ hiện trạng, nhu cầu sử dụng, xác định phương án theo quy định tại Điều 9,10,11,12,13,14 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP

